

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 186/2024/DS-PT
Ngày 30 tháng 9 năm 2024
V/v “Tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo

Các Thẩm phán: Bà Mai Vương Thảo

Ông Vũ Việt Dũng

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Mỹ Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: Ông Huỳnh Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2024/TLPT-DS ngày 08 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Do Bản án sơ thẩm số: 27/2024/DS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 147/2024/QĐ-PT ngày 14 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số: 255/2024/QĐ-PT ngày 28 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn**: Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số C, khu phố E, phường T, Quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện nguyên đơn tham gia tố tụng tại Tòa án: Ông Hồ Văn Ú, sinh năm 1986; địa chỉ: Số A đường T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng tham gia tố tụng theo Giấy uỷ quyền của ông Nguyễn Hoàng V được Văn phòng công chứng chứng nhận ngày 02/6/2023. (Ông V có mặt, ông Ú có mặt).

2. **Bị đơn**: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ C, thôn N, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. (Ông S có mặt).

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

3.1 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng với bên nguyên đơn (Là mẹ và em của nguyên đơn):

- Bà Nguyễn Thị Hoàng A, sinh năm 1955 và ông Nguyễn Hoàng B, sinh năm 1985. Cùng địa chỉ: Số C, khu phố E, phường T, Quận G, thành phố Hồ Chí Minh (Bà A, ông B vắng mặt).

Người đại diện bà Hoàng A và ông Hoàng B tham gia tố tụng là: Ông Hồ Văn Ú, sinh năm 1986, địa chỉ: Số A đường T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền được Văn phòng công chứng chứng nhận ngày 08/6/2023. (Ông Ú có mặt).

3.2 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng với bên bị đơn (Là vợ và chị của bị đơn):

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1975. Địa chỉ: Tổ C, thôn N, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. (Bà P có mặt).

- Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1967. Địa chỉ: 2 phường A, đường T, Quận D, thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

4. **Người kháng cáo:** Nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng V.

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng V kháng cáo trong thời hạn luật định và đã thực hiện nghĩa vụ nộp tạm ứng án phí phúc thẩm nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự cùng thống nhất thỏa thuận các nội dung sau:

- Thống nhất số tiền ông Nguyễn Văn S và vợ bà Nguyễn Thị P phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng V là: 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng).

- Thống nhất thời gian trả số tiền nêu trên chậm nhất vào ngày 30/12/2024.

- Thống nhất án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm: Các đương sự tự chịu theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm gồm: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng; Chi phí định giá là 7.000.000 đồng. Đây là chi phí thực tế nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng V tự chịu (đã nộp và đã chi).

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

I. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 27/2024/DS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

II. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự như sau:

- *Về nghĩa vụ bồi thường*: Ông Nguyễn Văn S và vợ bà Nguyễn Thị P phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng V số tiền: 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng).

- *Về thời hạn thanh toán*: Ông Nguyễn Văn S và vợ bà Nguyễn Thị P cam kết bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng V số tiền nêu trên chậm nhất vào ngày 30/12/2024.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, thì phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Ông Nguyễn Văn S và vợ bà Nguyễn Thị P chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.000.000đ (tám triệu đồng). Ông Nguyễn Hoàng V không chịu án phí, hoàn trả cho Nguyễn Hoàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng) theo Biên lai thu số 0000301 ngày 01/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

- *Chi phí tố tụng*: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng; Chi phí thẩm định giá tài sản là 7.000.000 đồng. Đây là chi phí thực tế nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng V tự nguyện chịu (đã nộp và đã chi).

III. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Hoàng V phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí ông V đã nộp theo Biên lai thu số 0002099 ngày 03/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. Vậy, ông Nguyễn Hoàng V đã thi hành xong nghĩa vụ nộp tiền án phí dân sự phúc thẩm.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND huyện Hoà Vang;
- Chi cục THADS huyện Hoà Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
CÁC THẨM PHẦN THẨM PHÁN CHỦ TOẠ**